

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~1791~~ /TCT-CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2021

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 4180/CTHN-TTHT ngày 02/02/2021 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về chính sách thuế. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Điều 3, Điều 39, Điều 40 Luật đầu tư năm 2015;

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT- BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) hướng dẫn về dự án đầu tư mới khi xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp;

Theo quy định tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật thuế và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành không có quy định về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án đầu tư di chuyển địa điểm và không có quy định về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với thời gian gia hạn của dự án đầu tư so với dự án ban đầu.

Trường hợp doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất kinh doanh nếu có sự thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư nhưng sự thay đổi đó không làm thay đổi việc đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế của dự án đó theo quy định thì doanh nghiệp tiếp tục được hưởng ưu đãi thuế cho thời gian còn lại. Việc xác định dự án đầu tư, điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Liên quan đến ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án di chuyển địa điểm và gia hạn thời gian hoạt động, Tổng cục Thuế đã có công văn số 2790/TCT-CS ngày 22/6/2016 trả lời Cục Thuế thành phố Hà Nội, công văn số 206/BTC-TCT ngày 7/01/2015 của Bộ Tài chính (bản chụp công văn đính kèm).

Đề nghị Cục Thuế thành phố Hà Nội căn cứ văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp quy định của pháp luật về đầu tư và tình hình thực tế từng dự án đầu tư để hướng dẫn đơn vị xác định ưu đãi thuế thu nhập

doanh nghiệp đối với dự án đầu tư theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Vũ Xuân Bách (để báo cáo);
- Vụ PC-TCT;
- Lưu VT, CS (3b). *ll*

3

**TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Mạnh Thị Tuyết Mai

BỘ TÀI CHÍNH

Số: 206 /BTC-TCT
V/v trả lời chính sách thuế

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2015.

Kính gửi:

- Cục thuế tỉnh Đồng Nai
- Công ty TNHH dệt SY
(Khu công nghiệp Biên Hòa II, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)

Bộ Tài chính nhận được công văn số 1438/SY-14 ngày 15/11/2014 của Công ty TNHH dệt SY về việc xem xét các ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) áp dụng trong Khu công nghiệp. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Tại Điều 9 Nghị định số 101/2006/NĐ-CP ngày 21/9/2006 của Chính Phủ quy định việc đăng ký lại, chuyển đổi và đăng ký đổi Giấy chứng nhận đầu tư của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư như sau:

“Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp đăng ký lại

1. Doanh nghiệp đăng ký lại kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và các nghĩa vụ khác của doanh nghiệp trước khi đăng ký lại.

2. Doanh nghiệp đăng ký lại có các quyền sau đây:

- a) Được hoạt động theo nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư;*
- b) Được giữ lại tên của doanh nghiệp, con dấu, tài khoản, mã số thuế đã đăng ký;*
- c) Có các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư.*

3. Doanh nghiệp đăng ký lại có nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư”.

Theo nội dung nêu tại công văn số 1438/SY-14 ngày 15/11/2014 của Công ty TNHH dệt SY và công văn số 7181/CT-TTHT ngày 15/8/2014 của Cục thuế tỉnh Đồng Nai thì trước khi đăng ký lại Công ty được thành lập theo Giấy phép đầu tư (GPĐT) số 679/GP ngày 23/9/1993 với thời hạn hoạt động của dự án là 20 năm (đến hết ngày 23/9/2013), được áp dụng thuế suất thuế TNDN 15% suốt thời gian hoạt động của dự án. Tuy nhiên, khi đăng ký lại theo quy định tại Nghị định 101/2006/NĐ-CP nêu trên thì **Công ty đã gia hạn thời hạn hoạt động của dự án từ 20 năm thành 50 năm (tăng thêm 30 năm so với GPĐT ban đầu).**

Căn cứ theo quy định tại Nghị định số 101/2006/NĐ-CP nêu trên thì khi doanh nghiệp đăng ký lại được kế thừa toàn bộ các quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp trước khi đăng ký lại, như vậy Công ty được kế thừa quyền lợi

về thời hạn áp dụng thuế suất thuế TNDN 15% suốt thời gian hoạt động của dự án chỉ là 20 năm (đến hết ngày 23/9/2013 như GPĐT ban đầu).

- Mặt khác tại điểm a khoản 7 Điều 2 Giấy chứng nhận đầu tư số 472043000051 chứng nhận thay đổi lần thứ nhất ngày 09/1/2007 cũng đã quy định rõ: “a) Thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm bằng 15% (mười lăm phần trăm) thu nhập chịu thuế được tính đến hết ngày 23 tháng 9 năm 2013; sau thời hạn trên, thực hiện theo quy định tại thời điểm nộp thuế”.

- Tại các văn bản quy định về thuế TNDN chỉ quy định doanh nghiệp thành lập trong trường hợp chuyển đổi, chia, tách, sáp nhập ... tiếp tục được hưởng ưu đãi về thuế TNDN cho thời gian còn lại của doanh nghiệp cũ nếu vẫn tiếp tục đáp ứng các điều kiện về ưu đãi đầu tư và không có quy định được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với thời gian gia hạn hoạt động so với GPĐT ban đầu.

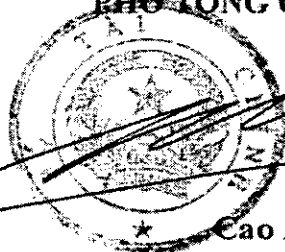
Căn cứ theo các quy định nêu trên, Công ty chỉ được áp dụng thuế suất thuế TNDN 15% áp dụng cho dự án đầu tư ban đầu theo Giấy phép đầu tư số 679/GP ngày 23/9/1993 là 20 năm kể từ ngày 23/9/1993 đến ngày 23/9/2013 và không được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với thời gian gia hạn hoạt động của dự án từ 20 năm thành 50 năm.

Bộ Tài chính trả lời đề Cục thuế tỉnh Đồng Nai và Công ty TNHH dệt SY được biết.

Nơi nhận:

- Vụ CST (BTC);
- Vụ PC (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, TCT (VT; CS (4b)).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Cao Anh Tuấn

Số: ~~2790~~ /TCT-CS
V/v trả lời chính sách thuế

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2016

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 5659/CT-HTr ngày 01/02/2016 của Cục Thuế thành phố Hà Nội về chính sách thuế đối với dự án đầu tư xây dựng ICD Mỹ Đình – Hà Nội của Công ty TNHH MTV đầu tư thương mại và dịch vụ quốc tế (Công ty Interserco). Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1) Về ưu đãi thuế TNDN

*) Đối với dự án di chuyển địa điểm

Tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12, Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật thuế (trong đó có Luật thuế thu nhập doanh nghiệp) và các văn bản hướng dẫn có liên quan không có quy định về ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư di chuyển địa điểm.

*) Đối với dự án đầu tư mới

Theo trình bày và hồ sơ kèm theo của Cục Thuế thành phố Hà Nội thì trường hợp Công ty TNHH MTV đầu tư thương mại và dịch vụ quốc tế chưa có Quyết định giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Cảng ICD Mỹ Đình tại xã Đức Thượng, Hoài Đức, Hà Nội và đồng thời dự án này chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đầu tư từ ngày 01/01/2014 nên chưa đủ cơ sở để xác định là dự án đầu tư mới theo quy định tại Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính.

2) Về miễn giảm tiền thuê đất:

- Tại Điều 10 và Khoản 1, Điều 18, Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về tiền thuê đất thuê mặt nước:

“Điều 10. Thời hạn cho thuê đất

Thời hạn cho thuê đất được xác định theo quyết định cho thuê đất, quyết định công nhận quyền sử dụng đất, quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, quyết định cho phép chuyển từ giao đất sang cho thuê đất, quyết định gia hạn cho thuê đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoặc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.”

“Điều 18. Nguyên tắc thực hiện miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước

1. Việc miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước được thực hiện theo từng dự án đầu tư gắn với việc cho thuê đất mới.”

- Tại Điều 14 và khoản 1, Điều 15, Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 14. Hồ sơ miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước

1. Hồ sơ miễn, giảm tiền thuê đất thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

2. Người thuê đất nộp hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền thuê đất tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

Điều 15. Trình tự, thủ tục miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước

1. Trong thời hạn tối đa là 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định cho thuê đất, người thuê đất nộp hồ sơ đề nghị miễn, giảm tiền thuê đất tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp.”

- Tại Khoản 3 Mục III Phần A Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư quy định:

“3. Đầu tư phát triển nhà máy nước, nhà máy điện, hệ thống cấp thoát nước; cầu, đường bộ, đường sắt; cảng hàng không, cảng biển, cảng sông; sân bay, nhà ga và công trình cơ sở hạ tầng đặc biệt quan trọng khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định.”

Căn cứ các quy định nêu trên thì hồ sơ miễn tiền thuê đất phải có Quyết định cho thuê đất hoặc quyết định giao đất. Tuy nhiên theo trình bày tại công văn số 5659/CT-HTr ngày 1/2/2016 của Cục thuế thành phố Hà Nội thì trường hợp của Công ty Interserco chưa có Quyết định giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án nên chưa có căn cứ để giải quyết việc miễn tiền thuê đất cho đơn vị.

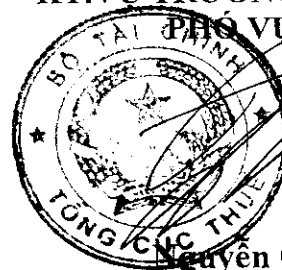
Mặt khác theo quy định tại Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính Phủ thì ngành nghề xây dựng cảng nội địa của Công ty Interserco không thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư nên không được miễn tiền thuê đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế thành phố Hà Nội biết./...

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCTr Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (4b).✶

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT.VU TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Quý Trung

2820